BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2023

TỔNG HỢP CÁC Ý KIẾN THAM GIA GÓP Ý DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 75/2021/NĐ-CP NGÀY 24/7/2021 CỦA CHÍNH PHỦ

Ngày 12/4/2023, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản số 1309/LĐTBXH-NCC gửi các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tham gia góp ý vào dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng. Đến ngày 31/5/2023, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã nhận được văn bản góp ý kiến của 23 Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, trong đó 100% các Bộ, ngành đều nhất trí trình Chính phủ ban hành Nghị định và nhận được 39/63 văn bản góp ý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về dự thảo Nghị định, cụ thể như sau:

I. Ý kiến tham gia góp ý của các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

1. Các phương án về mức chuẩn trợ cấp:

Phương án 1 (mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng là 2.055.000 đồng): có 02/23 cơ quan lựa chọn.

Phương án 2 (mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng là 2.111.000 đồng): có 08/23 cơ quan lựa chọn.

2. Các phương án về lựa chọn tổ chức dịch vụ chi trả chế độ ưu đãi người có công với cách mạng:

Phương án 1 (phương án đặt hàng hoặc lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt): có 01/23 cơ quan lựa chọn.

Phương án 2 (thực hiện theo quy định của pháp luật): có 08/23 cơ quan lựa chọn.

STT	Cơ quan góp ý	Ý kiến tham gia góp ý	Giải trình, tiếp thu ý kiến
1	Bộ Tài chính	Về mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng: lựa chọn phương án 1 (mức chuẩn 2.055.000 đồng)	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin tiếp thu và hoàn thiện dự thảo Nghị định theo phương án 1.
		Điểm đ khoản 2 Điều 6 (bổ sung quy định miễn thuế giá trị gia tăng cho các cơ sở điều dưỡng: Đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội bỏ quy định miễn thuế GTGT cho các cơ sở điều dưỡng để phù hợp với điểm b khoản 1 mục I Quyết định số 508/QĐ-TTg	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin tiếp thu và không đề xuất sửa đổi, bổ sung.
		Điểm a khoản 4 Điều 12: đề nghị sửa cum từ *"sự nghiệp lao động - thương binh và xã hội" thành "sự nghiệp đảm bảo xã hội"*	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin tiếp thu.
		Điểm e khoản 4 Điều 12: đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa lại quy định tại điểm e khoản 4 Điều 12 dự thảo Nghị định cho phù hợp với quy định về thẩm quyền định giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện theo phương thức đặt hàng quy định tại Luật giá và các văn bản hướng dẫn.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin tiếp thu.
		Điểm a khoản 4 Điều 13: đề nghị sửa lại như sau: *"a) Hỗ trợ thuốc, điều trị và bồi dưỡng phục hồi sức khỏe tại cơ sở nuôi dưỡng, mức tối đa 8.500.000 đồng/01 người/01 năm. Hình thức hỗ trợ bồi dưỡng phục hồi sức khỏe do Giám đốc các cơ sở nuôi dưỡng quyết định phù hợp* ***với tình***	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin tiếp thu.

		trạng sức khỏe của người có công *và đặc thù của đơn vị (bao gồm cả chi bồi dưỡng phục hồi sức khỏe khi đối tượng đi điều trị tại cơ sở y tế)"* Khoản 5 và khoản 6 Điều 13: Đề nghị Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội chỉ bổ sung cụm từ "*do ngành lao động - thương binh và xã hội quản lý"* tại khoản 5 và khoản 6 Điều 13 và sửa lại như sau: *"5. Hỗ trợ phục vụ công tác nuôi dưỡng người có công tại các cơ sở nuôi <u>dưỡng do ngành Lao động – Thương binh và Xã hội quản lý</u> để đảm bảo các khoản chi phí về điện, nước sinh hoạt hoặc mua xăng dầu chạy máy phát điện, lọc nước, vệ sinh môi trường, sửa chữa điện, nước, thuê mướn nhân công, dịch vụ, vật tư văn phòng, thông tin liên lạc và các khoản chi khác. Mức hỗ trợ phục vụ công tác nuôi dưỡng tối đa 8.000.000 đồng/01 đối tượng/năm.* *6. Hỗ trợ phục vụ công tác điều dưỡng, đón tiếp người có công tại các cơ sở điều dưỡng, đón tiếp <u>do ngành Lao động – Thương binh và Xã hội quản lý</u> để đảm bảo các khoản chi phí như quy định tại khoản 5 Điều này được thanh toán theo số lượng đối tượng được điều dưỡng, đón tiếp thực tế. Mức hỗ trợ tối đa 500.000 đồng/01 người/01 lượt điều dưỡng, đón tiếp. Trường hợp các địa phương chưa có cơ sở điều dưỡng thì cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội*	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin tiếp thu.

		được phép sử dụng kinh phí này để thuê các cơ sở lưu trú đủ tiêu chuẩn (theo tiêu chuẩn của khách sạn từ 3 sao trở lên) thực hiện điều dưỡng tập trung." Khoản 7 Điều 13: đề nghị sửa lại như sau: *"7. Người có công đang nuôi dưỡng tại cơ sở về thăm gia đình mà tự túc phương tiện vận chuyển thì được hỗ trợ tối đa 01 lần/01 năm (bao gồm tiền đi lại và tiền ăn) cho bản thân đối tượng và 01 người thân đi cùng (nếu có) từ cơ sở nuôi dưỡng đến gia đình người có công và theo chiều ngược lại:* *- Hỗ trợ thanh toán theo hóa đơn, bao gồm vé phương tiện vận tải hành khách công cộng hạng phổ thông tiêu chuẩn, chứng từ hợp pháp hoặc giấy biên nhận theo quy định của pháp luật; giá vé không bao gồm các chi phí dịch vụ khác như tham quan du lịch, các dịch vụ đặt biệt theo yêu cầu; đối với phương tiện máy bay thì được thanh toán tối đa theo giá vé hạng phổ thông tiêu chuẩn và tiền cước hành lý (nếu giá vé chưa bao gồm cước hành lý) theo đơn giá cước hành lý của chuyến đi và khối lượng hành lý nhưng không vượt quá khối lượng hành lý được mang theo của loại vé thông thường khác; hỗ trợ tiền ăn tối đa 100.000 đồng/người/lượt.* *- Trường hợp đối tượng nhận hỗ trợ theo hình thức khoán thì được hỗ trợ với mức 3.000 đồng/km/người theo quãng đường nhưng tối đa không quá 5.000.000*	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin tiếp thu.

		đồng/người/năm (tối đa 02 người)” Khoản 11 Điều 13 về sửa đổi mức quà tặng bằng tiền mặt và hiện vật đối với gia đình, cá nhân: Đề nghị đánh giá tác động khi điều chỉnh tăng mức quà tặng hằng năm	Theo mức quà hiện hành, tình hình quyết toán ngân sách trung ương kinh phí thăm tặng quà tại Cục Người có công như sau: Năm 2020: thực hiện tặng quà 17 tập thể và 285 cá nhân với tổng kinh phí là 234,3 triệu đồng. Năm 2021: thực hiện tặng quà 34 tập thể và 747 cá nhân với tổng kinh phí là 485,45 triệu đồng Năm 2022: thực hiện tặng quà 42 tập thể và 1.620 cá nhân với tổng kinh phí là 912,75 triệu đồng (năm 2022 là năm kỷ niệm 75 năm ngày TBLS nên kinh phí thăm tặng quà cao hơn các năm khác). Với mức quà tặng đề xuất trong dự thảo Nghị định (tăng mức quà tặng đối với cá nhân: tiền mặt tăng 500.000 đồng/gia đình, quà hiện vật tăng 100.000 đồng/gia đình và tổng số cá nhân tăng quà năm 2022 là 1.620 người thì kinh phí tăng thêm là 1.620 người x 0,6 triệu đồng = 972 triệu đồng. Khoản kinh phí phát sinh không tác động lớn đến nguồn ngân sách nhà nước cần phải đảm bảo.
		Khoản 4 Điều 14 về bổ sung quy định việc chi trả chế độ ưu đãi người có công với cách mạng: Đề nghị để thống nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật (nội dung này đã được hướng dẫn tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21/7/2022 của Bộ Tài chính. Các nội dung sửa đổi, bổ sung khác: Bộ	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ tổng hợp ý kiến của Bộ Tài chính về nội dung này trong hồ sơ trình thẩm định Nghị định.

		Tài chính thống nhất với ý kiến của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	
2	Bộ Tư pháp *(Công văn số 1992/BTP-PLDSKT ngày 22/5/2023)*	**2.1.** Về khoản 1 Điều 1 dự thảo: dự thảo Nghị định đang đề xuất 02 phương án đối với mức chuẩn trợ cấp người có công là 2.055.000 đồng và 2.111.000 đồng nhưng chưa giải trình rõ căn cứ đề xuất 02 phương án này. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung nội dung trên vào dự thảo Tờ trình. **2.2.** Về khoản 4 Điều 1 dự thảo: cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất bổ sung giới hạn phần trăm tối đa đối với quà tặng cho các đối tượng. Tuy nhiên, dự thảo Tờ trình chưa thể hiện được thực tiễn triển khai quy định này hiện nay và đánh giá rõ tác động của quy định này đối với các đối tượng thụ hưởng. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bổ sung nội dung trên để cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định. **2.3.** Về khoản 5 Điều 1 dự thảo: cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất bổ sung quy định: *"Dịch vụ điều dưỡng phục hồi sức khỏe người có công, thân nhân liệt sĩ thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng. Nguồn thu từ hoạt động điều dưỡng phục hồi sức khỏe cho người có công, thân nhân liệt sĩ của các cơ sở điều dưỡng do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định".* **2.4.** Về khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị định:	Trên cơ sở khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, Bộ Tài chính đề nghị mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công là 2.055.000 đồng. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã hoàn thiện dự thảo Nghị định theo phương án 1. Theo ý kiến tham gia của một số địa phương, hiện nay, một số địa phương ban hành chế độ đặc thù đối với đối tượng đi điều dưỡng tập trung (tiền ăn, tiền quà,…) từ nguồn ngân sách địa phương. Vì vậy, để linh hoạt trong thực hiện chế độ điều dưỡng tập trung, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất không quy định giới hạn mức chi quà tặng đối tượng (giữ nguyên như quy định tại Nghị định số 75/2021/NĐ-CP). Nội dung này đã được Bộ Tài chính đề nghị không quy định trong dự thảo Nghị định để đảm bảo phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 mục I Quyết định số 508/QĐ-TTg ngày 23/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin rút nội dung khoản 5 Điều 1 dự thảo Nghị định. Việc sửa đổi "50.000 đồng/01 mẫu" thành

		cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất sửa đổi quy định tại điểm c khoản 1 Điều 12 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP, trong đó sửa quy định "50.000đ/01 mẫu" thành "50.000đ/01 mộ thực hiện lấy mẫu". Về nội dung đề xuất này, tại dự thảo Tờ trình cũng như dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách chưa thể hiện được tác động về kinh tế, theo đó, trường hợp sửa đổi quy định trên thì chi phí phát sinh là bao nhiêu (phần chi phí tăng lên so với quy định hiện hành). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bổ sung nội dung trên để cơ quan có thẩm quyền xem xét quyết định.	"50.000 đồng/01 mộ thực hiện lấy mẫu" để phù hợp với thực tế thực hiện công tác lấy mẫu hài cốt liệt sĩ (mộ liệt sĩ có thể lấy được mẫu hoặc không lấy được mẫu nhưng giám định viên vẫn phải thực hiện công tác lấy mẫu). Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không đề nghị tăng mức chi mà đề nghị sửa đổi nội dung chi để phù hợp với thực tế triển khai nên không làm phát sinh chi phí.
		2.5. Về khoản 7 Điều 1 dự thảo Nghị định: cơ quan chủ trì soạn thảo dự kiến sửa đổi quy định về đặt hàng giám định ADN tại khoản 4 Điều 12 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP để đảm bảo tính khả thi của quy định trên đối với lĩnh vực đặc thù này. Nội dung quy định chủ yếu mang tính kinh tế - kỹ thuật nên Bộ Tư pháp không có ý kiến cụ thể đối với nội dung này…	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ nghiên cứu, hoàn thiện nội dung này theo ý kiến tham gia của Bộ Tài chính.
		2.6. Về khoản 8 Điều 1 dự thảo Nghị định: cơ quan chủ trì đề xuất sửa đổi khoản 4 Điều 13 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP như sau: "*a) Hỗ trợ thuốc, điều trị và bồi dưỡng phục hồi sức khỏe tại cơ sở nuôi dưỡng, mức tối đá 8.500.000 đồng/01 người/01 năm. Hình thức hỗ trợ bồi dưỡng phục hồi sức khỏe do Giám đốc các cơ sở nuôi dưỡng quyết định phù hợp với đặc thù của đơn vị (bao gồm cả*	Hiện nay, các cơ sở nuôi dưỡng đang thực hiện nội dung hỗ trợ bồi dưỡng phục hồi sức khỏe tại cơ sở nuôi dưỡng dưới 2 hình thức: hỗ trợ tiền ăn hoặc mua thực phẩm bồi bổ sức khỏe như nước yến,… để nâng cao thể trạng cho đối tượng. Khi đối tượng đi điều trị tại các cơ sở y tế thì đối tượng được hưởng chế độ bảo hiểm y tế theo quy định hiện hành, ngoài ra đối tượng còn được hỗ trợ điều trị tại cơ sở y tế theo quy định tại điểm b

		chi bồi dưỡng phục hồi sức khỏe khi đối tượng đi điều trị tại cơ sở y tế)". Theo đó, ngoài việc quy định chi tiết các nội dung về hỗ trợ chăm sóc y tế, phục hồi sức khỏe như dự thảo Tờ trình nêu, cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung về thẩm quyền quyết định hình thức hỗ trợ bồi dưỡng (Giám đốc cơ sở nuôi dưỡng); bổ sung nội dung chi bồi dưỡng, bao gồm cả chi bồi dưỡng khi đối tượng đi chăm sóc tại cơ sở y tế. Tuy nhiên, điểm a khoản 4 Điều 13 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP cũng như dự thảo Nghị định dự kiến sửa đổi đang quy định điểm a khoản 4 Điều 13 theo hướng: *"bồi dưỡng sức khỏe tại cơ sở nuôi dưỡng"* mà không bao gồm *"bồi dưỡng sức khỏe khi điều trị tại cơ sở y tế".* Mặt khác, điểm b khoản 4 Điêu 13 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP quy định: *"Hỗ trợ điều trị tại cơ sở y tế để thanh toán chi phí điều trị, thuốc, hóa chất, vật tư y tế, dịch vụ kỹ thuật và <u>các chi phí khác liên quan không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiệm y tế thì được thanh toán theo hóa đơn, chứng từ thực tế</u>".* Tuy nhiên, cơ quan chủ trì soạn thảo chưa làm rõ nội dung bồi dưỡng sức khỏe khi điều trị tại cơ sở y tế đã thực hiện theo quy định trên chưa. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát nội dung trên, chỉnh lý dự thảo Nghị định và/hoặc giải trình rõ tại dự thảo Tờ trình. Đồng thời, khoản 8 Điều 1 dự thảo Nghị định dự kiến sửa đổi khoản 4 Điều 13 Nghị	khoản 4 Điều 13 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP (đây là những khoản chi phí liên quan đến điều trị bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế). Trong thời gian nằm điều trị tại bệnh viện, đối tượng vẫn cần được hỗ trợ tiền ăn hoặc mua các thực phẩm bồi bổ sức khỏe (những nội dung này không thuộc các khoản chi phí được hỗ trợ quy định tại điểm b khoản 4 Điều 13). Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất sửa đổi như dự thảo Nghị định. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đề xuất sửa đổi điểm a khoản 4 Điều 13 Nghị định số

		định số 75/2021/NĐ-CP. Tuy nhiên dự thảo Nghị định chỉ sửa đổi điểm a khoản 4 Điều 13 mà không sửa đổi/bãi bỏ điểm b khoản 4 Điều 14. Trường hợp bãi bỏ điểm b khoản 4 Điều 13 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình rõ tại dự thảo Tờ trình. **2.7.** Về khoản 11 Điều 1 dự thảo Nghị định: cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất sửa đổi mức hỗ trợ chi phí đi lại của người có công đang nuôi dưỡng tại cơ sở theo hướng: (i) bổ sung chi phí cho 01 người thân đi cùng; (ii) đề xuất bổ sung hỗ trợ chi phí chiều về từ gia định người có công đến cơ sở điều dưỡng, thay vì chỉ hỗ trợ chi phí chiều đi từ cơ sở nuôi dưỡng đến gia đình người có công; (iii) thanh toán theo hóa đơn chứng từ hợp pháp hoặc thanh toán theo mức khoán thay vì hỗ trợ theo phương thức khoán. Tại dự thảo Tờ trình, cơ quan chủ trì soạn thảo cho rằng áp dụng theo nội dung đã được quy định trước đây (tại Thông tư liên tịch số 47/2009/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 11/3/2009) để tránh xáo trộn chính sách. Tuy nhiên, về chính sách hỗ trợ chi phí đi lại của người có công đang nuôi dưỡng tại cơ sở quy định tại Điều 13 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP được áp dụng từ 01/01/2022. Do đó, việc cơ quan chủ trì soạn thảo cho rằng áp dụng theo quy định trước đây tránh xáo trộn chính sách là không phù hợp. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soan	75/2021/NĐ-CP. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin sửa đổi nội dung khoản 8 Điều 1 dự thảo Nghị định cho phù hợp với đề xuất. Trong thời gian Thông tư liên tịch số 47/2009/TTLT-BTC-BLĐTBXH có hiệu lực thi hành, các cơ sở nuôi dưỡng thực hiện việc hỗ trợ chi phí đi lại cho người có công về thăm gia đình như sau: thanh toán cho 02 người; thanh toán cả chiều đi và về hoặc thanh toán theo hóa đơn, chứng từ thực tế. Việc đề xuất sửa đổi như dự thảo để đáp ứng nguyện vọng của người có công đồng thời tránh xáo trộn trong thực hiện chế độ hỗ trợ người có công đang được nuôi dưỡng tập trung về thăm gia đình. Chế độ này chỉ thực hiện khi người có công về thăm gia đình (phải có xác nhận của chính quyền địa phương,…) và không phải là chế độ ưu đãi mới nên chi phí đối với chính sách đã được bố trí trong dự toán của các cơ sở nuôi dưỡng.

		thảo rà soát nội dung trên, bổ sung dự thảo Tờ trình để báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định. **2.8.** Về khoản 12 Điều 1 dự thảo Nghị định: cơ quan chủ trì soạn thảo dự kiến điều chỉnh mức hỗ trợ cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì cơ sở vật chất cho các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng theo hướng: (i) tăng tỷ lệ hỗ trợ lên tối đa 100% các giá trị công trình đối với các cơ sở điều dưỡng do địa phương chưa tự cân đối ngân sách; (ii) bổ sung hỗ trợ đối với các cơ sở điều dưỡng do trung ương quản lý. Tuy nhiên, dự thảo Tờ trình chưa giải trình rõ lý do đề xuất, chưa đánh giá tác động đối với việc thay đổi chính sách trên. Trong khi đó, Quyết định số 127/QĐ-TTg ngày 24/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương thực hiện các chính sách an sinh xã hội do trung ương ban hành giai đoạn 2022-2025 quy định nguyên tắc hỗ trợ như sau: *"Ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách địa phương được thực hiện trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách trung ương và khả năng cân đối ngân sách từng địa phương; đồng thời yêu cầu các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện dự toán ngân sách phấn đấu tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác để thực hiện các chính sách an sinh xã hội. Theo đó, ngân sách*	Việc tăng cường cơ sở vật chất các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công là cần thiết góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng là cần thiết. Qua theo dõi tình hình triển khai thực tế tại các địa phương, việc bố trí 30% tổng giá trị công trình từ nguồn ngân sách địa phương là rất khó khăn, dẫn đến không thực hiện được việc cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công. Bên cạnh đó, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng về cơ bản do ngân sách trung ương đảm bảo và không bố trí các nguồn lực nhà nước thông qua các Chương trình, đề án như các chính sách an sinh xã hội khác. Vì vậy, việc áp dụng quy định tại Quyết định số 127/QĐ-TTg ngày 24/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương thực hiện các chính sách an sinh xã hội do trung ương ban hành giai đoạn 2022-2025 là không phù hợp và khó khả thi như đã nêu ở trên. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất sửa đổi như dự thảo Nghị định. Về đánh giá tác động của việc thay đổi chính sách trên: Kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì cơ sở vật chất các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công là kinh phí đảm bảo thực hiện công việc, vì vậy, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách nhà nước hàng năm để bố

		trung ương hỗ trợ tối đa: 100% nhu cầu kinh phí tăng thêm cho các địa phương nhận bổ sung cân đối ngân sách từ ngân sách trung ương; 80% nhu cầu kinh phí tăng thêm cho các địa phương có tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia về ngân sách trung ương từ 205 trở xuống; 50% nhu cầu kinh phí tăng thêm cho các địa phương có tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia về ngân sách trung ương từ trên 20% đến 60%; các địa phương còn lại do ngân sách địa phương đảm bảo. Trường hợp cần thiết, Thủ tướng Chính phủ quyết định" (Điều 2). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát nội dung trên để chính lý dự thảo Nghị định hoặc giải trình cho phù hợp. **2.9.** Về khoản 13 Điều 1 dự thảo Nghị định: cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất tăng một số mức quà đối với lãnh đạo cơ quan trung ương quy định tại khoản 11 Điều 13 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP. Tuy nhiên, dự thảo Tờ trình chỉ phân tích theo hướng mức hỗ trợ theo Nghị định số 75/2021/NĐ-CP là quá thấp nhưng chưa thể hiện được việc tăng mức quà tặng như trên thì tác động đến ngân sách nhà nước hằng năm cụ thể như thế nào. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát nội dung trên, hoàn thiện dự thảo Tờ trình báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét.	trí cho các địa phương triển khai thực hiện theo quy định. Theo mức quà hiện hành, tình hình quyết toán ngân sách trung ương kinh phí thăm tặng quà tại Cục Người có công như sau: Năm 2020: thực hiện tặng quà 17 tập thể và 285 cá nhân với tổng kinh phí là 234,3 triệu đồng. Năm 2021: thực hiện tặng quà 34 tập thể và 747 cá nhân với tổng kinh phí là 485,45 triệu đồng Năm 2022: thực hiện tặng quà 42 tập thể và 1.620 cá nhân với tổng kinh phí là 912,75 triệu đồng (năm 2022 là năm kỷ niệm 75 năm ngày TBLS nên kinh phí thăm tặng quà cao hơn các năm khác). Với mức quà tặng đề xuất trong dự thảo Nghị định (tăng mức quà tặng đối với cá nhân: tiền mặt tăng 500.000 đồng/gia đình, quà hiện vật tăng

			100.000 đồng/gia đình và tổng số cá nhân tăng quà năm 2022 là 1.620 người thì kinh phí tăng thêm là 1.620 người x 0,6 triệu đồng = 972 triệu đồng. Khoản kinh phí phát sinh không tác động lớn đến nguồn ngân sách nhà nước cần phải đảm bảo.
		2.10. Về khoản 14 Điều 1 dự thảo Nghị định: cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị bổ sung quy định về chi phí phục vụ chi trả đến người thụ hưởng vào khoản 4 Điều 14 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP. Tuy nhiên, cơ quan chủ trì soạn thảo chưa giải trình về lý do bổ sung quy định trên, thực tiễn thi hành Nghị định số 75/2021/NĐ-CP thì mức chi phí này đang thực hiện như thế nào?	Khoản chi phí phục vụ chi trả đến người thu hưởng đã được Bộ Tài chính quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21/7/2022. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất sửa đổi, bổ sung như dự thảo Nghị định.
		2.11. Về khoản 4 Điều 2 dự thảo Nghị định: cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất bổ sung: (i) hỗ trợ đối với các đối tượng khác quy định tại khoản 5 Điều 184 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP bao gồm: hỗ trợ thuốc, điều trị và bồi dưỡng sức khỏe; (ii) hỗ trợ phục vụ công tác nuôi dưỡng đối với cơ sở nuôi dưỡng đối với các đối tượng trên. Tuy nhiên, dự thảo Nghị định cũng như dự thảo Tờ trình chưa thể hiện được mức đề xuất cụ thể về hỗ trợ thuốc, điều trị và bồi dưỡng sức khỏe. Đồng thời, Nghị định số 75/2021/NĐ-CP quy định về các chế độ ưu đãi đối với người có công mà không áp dụng đối với các cơ sở nuôi dưỡng. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, hoàn thiện nội dung	Khoản 4 và 5 Điều 13 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP quy định về chế độ nuôi dưỡng và hỗ trợ phục vụ công tác nuôi dưỡng người có công tại các cơ sở nuôi dưỡng. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin tiếp thu và bổ sung nội dung và mức hỗ trợ nuôi dưỡng những trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 184 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.

		trên. **2.12.** Về khoản 5 Điều 2 dự thảo Nghị định: cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị bãi bỏ quy định tại điểm b khoản 3 Điều 11 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP về một trong các nguyên tắc hỗ trợ của ngân sách trung ương đối với địa phương đối với công trình mộ liệt sĩ, công trình ghi công liệt sĩ nhưng dự thảo Tờ trình chưa giải trình về lý do đề nghị bãi bỏ quy định trên. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, hoàn thiện nội dung trên, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét quyết định. **2.13.** Về mức hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi tại các Phụ lục I, II, III, IV: cơ quan chủ trì soạn thảo điều chỉnh trên cơ sở mức chuẩn tăng theo dự thảo Nghị định (02 phương án đề xuất). Tuy nhiên, dự thảo Tờ trình chưa thể hiện nguyên tắc điều chỉnh các mức phụ cấp, trợ cấp theo 04 Phụ lục kèm theo dự thảo Nghị định. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát nội dung trên, hoàn thiện dự thảo Tờ trình và chịu trách nhiệm về tính chính xác số liệu cụ thể kèm theo Phụ lục. **3. Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản** **3.1.** Đề nghị rà soát và thể hiện dự thảo Nghị định về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định tại Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin tiếp thu và bổ sung trong dự thảo Tờ trình Chính phủ. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin tiếp thu và bổ sung trong dự thảo Tờ trinh Chính phủ. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin tiếp thu và rà soát

		Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016. **3.2.** Theo quy định tại Điều 91 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), trong quá trình soạn thảo Nghị định, cơ quan chủ trì soạn thảo Nghị định phải lấy ý kiến các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản và bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, chuyên gia, người làm thực tiễn. **3.3.** Trên cơ sở đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 91 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) để gửi Bộ Tư pháp thẩm định.	Trong quá trình soạn thảo Nghị định, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã gửi văn bản lấy ý kiến tham gia của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương, đồng thời đăng tải hồ sơ Nghị định trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và Cổng thông tin điện tử Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để lấy ý kiến nhân dân.
3	Bộ Quốc phòng *(Công văn số 1483/BQP-CT ngày 05/05/2023)*	Cơ bản nhất trí với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung. Ngoài ra, còn một số ý kiến sau: Tại Điều 1 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP quy định về phạm vi điều chỉnh; nội dung quy định chưa bao quát hết đối tượng người có công do Bộ Quốc phòng và Bộ Công an quản lý (thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; thương binh loại B đang tại ngũ, công tác) Tại khoản 5 Điều 12 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP chưa quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm, thủ tục, phương thức, cơ chế phối hợp của cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin bằng phương pháp thực	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin tiếp thu. Quy định hiện hành về chi xác định danh tính hài cốt liệt sĩ bằng phương pháp thực chứng đang phù hợp với cả tổ chức và cá nhân tham gia. Việc quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm, thủ tục, phương thức, cơ chế phối hợp của cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia xác định danh tính hài cốt

		chứng. Do đó, đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Điều 1 và khoản 5 Điều 12 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP. Lựa chọn Phương án 2 (mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng là 2.111.000 đồng)	liệt sĩ còn thiếu thông tin bằng phương pháp thực chứng cần nhiều thời gian để nghiên cứu, xây dựng đồng thời cần sự phối hợp giữa Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Quốc phòng. Mặt khác, để kịp thời thực hiện mức hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi người có công với cách mạng theo dự thảo Nghị định, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị không sửa đổi khoản 5 Điều 12 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP.
		Tại điểm g khoản 4 Điều 12, đề nghị bổ sung cụm từ ***"và trách nhiệm"*** vào sau cụm từ "nghĩa vụ", cụ thể viết lại như sau: *"Quyền, nghĩa vụ **và trách nhiệm** của đơn vị cung cấp dịch vụ giám định ADN", "Quyền, nghĩa vụ **và trách nhiệm** của cơ quan đặt hàng"*.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ tiếp thu cùng với ý kiến tham gia của Bộ Tài chính.
		Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 14: *"4. Bố trí kinh phí chi quản lý bằng 1,7% tổng kinh phí từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng trong dự toán ngân sách hằng năm (trừ kinh phí hỗ trợ các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng và chi công tác mộ liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ) của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, **Bộ Quốc phòng và Bộ Công an** để tổ chức thực hiện Pháp lệnh, trong đó chi phí phục vụ chi trả chế độ đến người thụ hưởng tối đa bằng*	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội giải trình như sau: theo quy định tại khoản 1 Điều 45 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, ngân sách trung ương đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chi chế độ trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi khác đối với người có công với cách mạng và thân nhân. Đối với đối tượng do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý thì các địa phương đang quản lý đối tượng và thực hiện các chính sách, chế độ ưu đãi đối với họ, vì vậy, khoản kinh phí chi quản lý quy định tại khoản 4

		0,75% tổng số kinh phí chi trả chế độ của toàn ngành. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát, đảm bảo quản lý chặt chẽ, minh bạch ngân sách nhà nước thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng". Tại khổ 2: Lựa chọn phương án 2 *"Việc lựa chọn tổ chức dịch vụ chi trả chế độ ưu đãi người có công với cách mạng được thực hiện theo quy định của pháp luật. Tổ chức thực hiện chi trả bảo đảm có mạng lưới điểm giao dịch tại xã, phường, thị trấn có thể đảm nhiệm việc chi trả tại nhà cho một số đối tượng đặc thù, bảo đảm việc chi trả đúng, đủ, kịp thời và an toàn".*	Điều 14 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP được sử dụng để cấp cho các địa phương thực hiện các hoạt động nghiệp vụ về quản lý đối tượng và tổ chức thực hiện chi trả chế độ ưu đãi đối với người có công và thân nhân của họ (bao gồm cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã). Đối với đối tượng do Bộ Quốc phòng và Bộ Công an quản lý đều là các đối tượng đang công tác trong quân đội, công an nên đều thuộc biên chế của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không tiếp thu đề xuất này của Bộ Quốc phòng.
4	Bộ Công an *(Công văn số 1531/BCA-X01 ngày 17/5/2023)*	Cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung. 1. Về nội dung dự thảo: đề nghị nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung, cụ thể: - Điều 1: *Phạm vi điều chỉnh* của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP đề nghị bổ sung cụm từ "Bộ Quốc phòng và Bộ Công an" sau cụm từ "Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội", nội dung này viết lại như sau: *"Nghị định này quy định về mức hưởng trợ cấp,*	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin tiếp thu

		phụ cấp ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước chi thường xuyên hằng năm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, ***Bộ Quốc phòng và Bộ Công an****".* - Khoản 14 Điều 4 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP đề nghị bổ sung cụm từ "Bộ Quốc phòng và Bộ Công an" sau cụm từ "Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội", nội dung này viết lại như sau: *"4. Bố trí kinh phí quản lý bằng 1,7% tổng kinh phí từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng trong dự toán ngân sách hằng năm (trừ kinh phí hỗ trợ các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng và chi công tác mộ liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ) của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,* ***Bộ Quốc phòng và Bộ Công an*** *để tổ chức thực hiện Pháp lệnh, trong đó, chi phí phục vụ chi trả đến người thụ hưởng tối đa bằng 0,75% tổng số kinh phí chi trả chế độ của toàn ngành. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát, đảm bảo quản lý chặt chẽ, minh bạch ngân sách nhà nước thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng".*	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội giải trình như sau: theo quy định tại khoản 1 Điều 45 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, ngân sách trung ương đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chi chế độ trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi khác đối với người có công với cách mạng và thân nhân. Đối với đối tượng do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý thì các địa phương đang quản lý đối tượng và thực hiện các chính sách, chế độ ưu đãi đối với họ, vì vậy, khoản kinh phí chi quản lý quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP được sử dụng để cấp cho các địa phương thực hiện các hoạt động nghiệp vụ về quản lý đối tượng và tổ chức thực hiện chi trả chế độ ưu đãi đối với người có công và thân nhân của họ (bao gồm cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã). Đối với đối tượng do Bộ Quốc phòng và Bộ Công an quản lý đều là các đối tượng đang công tác trong quân đội, công an nên đều thuộc biên chế của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không tiếp thu đề xuất này của Bộ Công

		2. Về lựa chọn phương án tại khoản 1 và khoản 14 Điều 1 dự thảo Nghị định: Bộ Công an đề xuất lựa chọn phương án 2	an.
5	Bộ Nội vụ *(Công văn số 2270/BNV-TL ngày 16/5/2023)*	1. Về mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng tại khoản 1 Điều 1 của Nghị định: đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trao đổi với Bộ Tài chính để làm rõ cơ sở đề xuất 02 phương án điều chỉnh mức chuẩn trợ cấp tại dự thảo Nghị định. 2. Về bố trí kinh phí chi quản lý tại khoản 14 Điều 1 dự thảo Nghị định: đề nghị thực hiện theo phương án 2 để phù hợp với quy định về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp tại Điều 51 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020 3. Về thời điểm thực hiện mức chi chế độ điều dưỡng tại khoản 3 Điều 2 dự thảo Nghị định: Đề nghị thực hiện từ ngày 01/7/2023 theo mức chuẩn được quy định tại dự thảo Nghị định này.	Mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng được điều chỉnh tăng phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ tiếp thu và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định trên cơ sở ý kiến tham gia của Bộ Tài chính. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội giải trình như sau: Nếu quy định thời điểm thực hiện chế độ điều dưỡng theo mức chuẩn trong dự thảo Nghị định kể từ ngày 01/07/2023 thì chế độ điều dưỡng trong năm 2023 được thực hiện theo 2 mức chuẩn: 6 tháng đầu năm 2023 thì thực hiện theo mức chuẩn 1.624.000 đồng, 6 tháng cuối năm 2023 thì thực hiện theo mức chuẩn 2.055.000 đồng hoặc 2.111.000 đồng *(như vậy, số tiền hưởng chế độ điều dưỡng của những đối tượng thuộc danh sách hưởng chế độ điều dưỡng 6 tháng đầu năm 2023 thấp hơn số tiền hưởng chế độ điều dưỡng của những đối tượng thuộc danh sách hưởng chế độ điều dưỡng 6 tháng cuối năm*

		4. Về các nội dung khác tại dự thảo Nghị định: đề nghị rà soát các nội dung sửa đổi, bổ sung bảo đảm phù hợp với quy định của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan	*2023).* Vì vậy, để đảm bảo các đối tượng hưởng chế độ điều dưỡng trong năm 2023 được thực hiện thống nhất cùng một số tiền, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất mức chi chế độ điều dưỡng tính theo mức chuẩn trong dự thảo Nghị định được thực hiện kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã thực hiện rà soát.
6	Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch *(Công văn số 1784/BVHTTDL-PC ngày 09/5/2023)*	1. Cơ bản thống nhất với dự thảo Tờ trình 2. Về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung: - Tại khoản 1 Điều 1: chọn phương án 2: "Mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng là 2.111.000 đồng) - Tại khoản 14 Điều 1: chọn phương án 2: "Việc lựa chọn tổ chức dịch vụ chi trả chế độ ưu đãi người có công với cách mạng được thực hiện theo quy định của pháp luật. Tổ chức thực hiện chi trả bảo đảm có mạng lưới điểm giao dịch tại xã, phường, thị trấn có thể đảm nhiệm việc chi trả tại nhà cho một số đối tượng đặc thù, bảo đảm việc chi trả đúng, đủ, kịp thời và an toàn". - Về Phụ lục I của dự thảo kèm theo Nghị định: Đề nghị điều chỉnh mức hỗ trợ cho phù hợp với đề xuất chọn phương án 2 tại khoản 1 Điều 1.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã xây dựng dự thảo Phụ lục I theo 02 phương án tăng mức chuẩn để xác định các mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi người có công tại khoản 1 Điều 1.

7	Bộ Công thương *(Công văn số 2759/BCT-TCCB ngày 10/5/2023)*	Không có ý kiến bổ sung vào nội dung dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung.	
8	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam *(Công văn số 3427/NHNN-TCCB ngày 10/5/2023)*	- Về cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung. - Khoản 1 Điều 1: lựa chọn phương án 1 (mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng là 2.055.000 đồng) - Khoản 14 Điều 1: lựa chọn phương án 2	
9	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn *(Công văn số 3000/BNN-TCCB ngày 12/5/2023)*	- Nhất trí với nội dung dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định - Khoản 14 Điều 1: lựa chọn phương án 2	
10	Bộ Thông tin và Truyền thông *(Công văn 1744/BTTTT-TCCB ngày 11/5/2023)*	Nhất trí với nội dung các dự thảo	
11	Bộ Khoa học và Công nghệ *(Công văn số 1385/BKHCN-TCCB ngày 16/5/2023)*	Thống nhất với các dự thảo và có ý kiến góp ý như sau: 1. Về dự thảo Tờ trình Chính phủ: a) Đề nghị đơn vị soạn thảo bổ sung căn cứ pháp lý và phân tích, làm rõ về các phương án điều chỉnh mức chuẩn trợ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng tại khoản 1 Mục IV. Nội dung cơ bản của Nghị định b) Đề nghị đơn vị soạn thảo rà soát về chính tả, thứ tự các điểm, mục để bảo đảm phù hợp theo quy định. 2. Về dự thảo Nghị định: a) Tại khoản 1 Điều 1: lựa chọn phương án 2 (mức chuẩn trợ cấp là 2.111.000 đồng).	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã phân tích các phương án điều chỉnh mức chuẩn trợ cấp tại dự thảo Tờ trình. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin tiếp thu và đã thực hiện rà soát.

		b) Điểm 1, 2, 3 tại khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị định không có nội dung sửa đổi, bổ sung so với Nghị định số 75/2021/NĐ-CP, đề nghị đơn vị soạn thảo không đưa vào trong dự thảo Nghị định để bảo đảm phù hợp. c) Đề nghị gộp các nôi dung tại khoản 8, 9, 10, 11, 12, 13 Điều 1 dự thảo Nghị định thành một khoản vì đây là các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 13 của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP d) Tại khoản 14 Điều 1: đề nghị lựa chọn phương án 2 để bảo đảm phù hợp.	Mức hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi quy định tại Phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Nghị định sửa đổi, bổ sung được điều chỉnh tăng theo tỷ lệ tăng của mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công. Vì vậy, điểm 1, 2, 3 tại khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị định là phù hợp. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp thu, chỉnh sửa trong dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung.
12	Ủy ban Dân tộc *(Công văn số 796/UBDT-CSDT ngày 17/5/2023)*	1. Cơ bản nhất trí với dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung. 2. Đề nghị nghiên cứu thêm về điều chỉnh mức chuẩn. Cụ thể: - Tại dự thảo Tờ trình, Nghị định đề xuất 02 phương án, song cả 2 phương án chưa thuyết minh, làm rõ được cách tính toán, xây dựng mức chuẩn phù hợp với điều kiện thực tiễn hiện nay. - Theo khoản 2, Điều 3 của NĐ 75/2021/NĐ-CP quy định *"mức chuẩn làm căn cứ để tính mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng. Các mức quy định theo mức chuẩn tại Nghị định này được điều chỉnh khi mức chuẩn được điều chỉnh".* Như vậy, mỗi khi có biến động, cần phải điều chỉnh mức chuẩn, Chính phủ phải ban hành Nghị định	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã phân tích các phương án điều chỉnh mức chuẩn trợ cấp tại dự thảo Tờ trình. Khoản 2 Điều 6 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng quy định: *"Chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng phải được xác định và điều chỉnh phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước trong từng thời kỳ*". Vì vậy, khi ngân sách nhà nước cân đối được nguồn để thực hiện điều chỉnh tăng mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi người có công với cách mạng thì Chính phủ sẽ ban hành Nghị định quy định mức hưởng trợ cấp,

		để sửa đổi, điều chỉnh. Đề nghị Bộ LĐTB&XH nghiên cứu, tham mưu cho Chính phủ quy định mức chuẩn trợ cấp ưu đãi có tính linh hoạt hơn để tránh phải sửa đổi, bổ sung nhiều lần, kịp thời thực hiện chế độ, chính sách cho người có công với cách mạng, nhất là trong tình hình kinh tế - xã hội hiện nay.	phụ cấp và các chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng và thân nhân của họ *(theo quy định tại khoản 2 Điều 48 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng).*
13	Bộ Ngoại giao *(Công văn số 2308/BNG-UBNV ngày 19/5/2023)*	- Nhất trí về nguyên tắc đối với việc tăng mức trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng. - Đối với phương án cụ thể về nâng mức trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi, đề nghị Quý Bộ trao đổi thêm với các cơ quan liên quan.	Mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng được điều chỉnh tăng phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ tiếp thu và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định trên cơ sở ý kiến tham gia của Bộ Tài chính.
14	Bộ Kế hoạch và Đầu tư *(Công văn số 3984/BKHĐT-LĐVX ngày 29/5/2023).*	Về mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng: đề nghị nghiên cứu trình Chính phủ 01 phương án tăng mức chuẩn theo hướng ưu đãi nhất đối với người có công với cách mạng và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước. Về quy định miễn thuế GTGT và thuế TNDN đối với dịch vụ điều dưỡng phục hồi sức khỏe: đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất với Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Chính phủ trình Quốc hội quyết định sửa các Luật về thuế có liên quan. Đề nghị làm rõ trong dự thảo Tờ trình khái niệm *"ngân sách quản lý"* và cơ sở quy	Trên cơ sở ý kiến tham gia của Bộ Tài chính về khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ tổng hợp trình Chính phủ điều chỉnh mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin tiếp thu. Nội dung sửa đổi trong dự thảo Nghị định có nghĩa như sau: các địa phương chưa tự cân đối

		định tỷ lệ % hỗ trợ tối đa cho các địa phương theo phân loại *"các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do trung ương và các địa phương chưa tự cân đối ngân sách quản lý"* và *"các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương tự cân đối ngân sách quản lý"*.	ngân sách thì ngân sách trung ương hỗ trợ tối đa 100% tổng giá trị dự án cải tạo, nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương đó quản lý; các địa phương tự cân đối ngân sách thì ngân sách trung ương hỗ trợ tối đa 70% tổng giá trị dự án cải tạo, nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương đó quản lý. Về cơ sở quy định tỷ lệ hỗ trợ tối đa (100% và 70%) là để phù hợp với quy định tỷ lệ hỗ trợ tối đa đối với các công trình ghi công liệt sĩ quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP.
		Về lựa chọn tổ chức dịch vụ chi trả chế độ ưu đãi người có công với cách mạng: việc áp dụng phương thức đặt hàng cần phù hợp với quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP. Trường hợp phù hợp, đề nghị lựa chọn phương án 1 và chỉnh sửa theo hướng sau: *"Việc lựa chọn tổ chức dịch vụ chi trả chế độ ưu đãi người có công với cách mạng theo hình thức đặt hàng hoặc hình thức lựa chọn nhà thầu khác theo quy định củ pháp luật về đấu thầu đảm bảo có mạng lưới điểm giao dịch tại xã, phường, thị trấn có thể đảm nhiệm việc chi trả tại nhà cho một số đối tượng đặc thù, bảo đảm việc chi trả đúng, đủ, kịp thời và an toàn"*	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin tiếp thu và sẽ nghiên cứu hoàn thiện dự thảo Nghị định cho phù hợp với các quy định hiện hành.
		Bổ sung vào dự thảo Tờ trình thuyết minh rõ về cơ sở quy định chi phí phục vụ chi trả chế độ đến người thụ hưởng tối đa bằng 0,75% tổng số kinh phí chi trả của toàn	Tỷ lệ 0,75% đã được Bộ Tài chính quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21/7/2022.

		ngành. Đề nghị bổ sung vào dự thảo Tờ trình lý do bãi bỏ điểm b khoản 3 Điều 11 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP (hỗ trợ công tác mộ liệt sĩ, công trình ghi công liệt sĩ đối với các địa phương có tỷ lệ điều tiết về ngân sách trung ương)	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin tiếp thu và bổ sung trong dự thảo Tờ trình.
15	Bộ Xây dựng *(Công văn số 1866/BXH-QLN ngày 15/5/2023)*	Về mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng: đề xuất lựa chọn phương án 2 (mức chuẩn là 2.111.000 đồng) Về đề xuất quy định mức chi tối đa đối với quà tặng cho đối tượng đi điều dưỡng tập trung (20%): đề nghị bổ sung định lượng số tiền cụ thể khi triển khai thực hiện thực tế để từ đó đưa ra đề xuất. Đề nghị bổ sung trong dự thảo Tờ trình nội dung giải trình đề xuất mức chi phí phục vụ chi trả chế độ đến người thụ hưởng tối đa bằng 0,75% tổng số kinh phí chi trả chế độ của toàn ngành.	Theo ý kiến tham gia của một số địa phương, hiện nay, một số địa phương ban hành chế độ đặc thù đối với đối tượng đi điều dưỡng tập trung (tiền ăn, tiền quà,…) từ nguồn ngân sách địa phương. Vì vậy, để linh hoạt trong thực hiện chế độ điều dưỡng tập trung, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ đề xuất không quy định giới hạn mức chi quà tặng đối tượng (giữ nguyên như quy định tại Nghị định số 75/2021/NĐ-CP). Tỷ lệ chi phí phục vụ chi trả chế độ đến người thụ hưởng tối đa bằng 0,75% tổng số kinh phí chi trả chế độ của toàn ngành đã được quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21/7/2022.
16	Bộ Giao thông vận tải *(Công văn số 4819/BGTVT-TCCB ngày 11/5/2023)*	Đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11/11/2022 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 và tình hình thực tế để xem xét đề xuất mức chuẩn trợ cấp ưu đãi cho phù hợp	Mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng được điều chỉnh tăng phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ tiếp thu và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định trên cơ sở ý kiến tham gia của Bộ Tài chính.
17	Đài Tiếng nói Việt Nam	Nghị định không thay thế hoàn toàn	Trong dự thảo Tờ trình Chính phủ, Bộ Lao

	(Công văn số 919/TNVN-VOV2 ngày 25/04/2023)	Nghị định số 75/2021 mà chỉ sửa đổi, bổ sung một số điều nên kết cấu được làm rõ một số nội dung còn vướng mắc trong quá trình triển khai trước đây. Về mức trợ cấp: đồng tình với phương án 1. Mức tăng này là phù hợp với thu ngân sách và cao hơn mức tăng lương cơ sở vừa qua (mức tăng lương cơ sở năm 2023 là 20,8%). Tuy nhiên, theo chúng tôi, mức chuẩn trợ cấp, phụ cấp ưu đãi người có công nên điều chỉnh dựa theo mức lương cơ sở, ví dụ có thể bằng 115% mức lương cơ sở. Đề nghị tăng mức chi lấy mẫu hài cốt liệt sĩ lên bằng 5% mức lương cơ sở Các nội dung khác: đồng ý với đề xuất của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	động - Thương binh và Xã hội đã giải trình chi tiết từng nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung trong dự thảo Nghị định. Căn cứ Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11/11/2022 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, từ ngày 01/7/2023, tăng mức chuẩn trợ cấp người có công bảo đảm không thấp hơn mức chuẩn hộ nghèo khu vực thành thị (theo Nghị định số 07/2021/NĐ-, mức chuẩn hộ nghèo khu vực thành thị giai đoạn 2021-2025 là 2.000.000 đồng/người/tháng. Trên cơ sở đó, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất 02 phương án điều chỉnh mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng như hồ sơ dự thảo Nghị định. Theo quy định tại Nghị định số 75/2021/NĐ-CP, mức chi lấy mẫu hài cốt liệt sĩ là 50.000 đồng/01 mẫu *(tiền công lấy mẫu khoảng 2.500.000 đồng/người/ngày)*. Hiện nay, mức chi trên là phù hợp, vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị không thay đổi mức chi lấy mẫu hài cốt liệt sĩ.
18	Viện hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam *(Công văn số 874/KHXH-TCCB ngày 08/05/2023)*	Nhất trí với dự thảo Tờ trình và Nghị định sửa đổi, bổ sung	
19	Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh *(Công văn số 761/BQLL-VP*	- Về cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Tờ trình và Nghị định sửa đổi, bổ sung - Tại Điều 1 dự thảo: đề xuất lựa chọn	

	ngày 10/5/2023)	phương án 2 (mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng là 2.111.000 đồng)	
20	Đài Truyền hình Việt Nam *(Công văn số 598/THVN-VP ngày 11/5/2023)*	Nhất trí với nội dung các dự thảo	
21	Thông tấn xã Việt Nam *(Công văn số 498/TTX-VP ngày 11/5/2023)*	- Khoản 1 Điều 1: đề xuất chọn phương án 2 với mức chuẩn trợ cấp là: 2.111.000 đồng. - Khoản 14 Điều 1: đề xuất chọn phương án 2 - Về nội dung của Tờ trình và các nội dung khác của Nghị định: hoàn toàn nhất trí và không có ý kiến gì thêm.	
22	Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước *(Công văn số 829/UBQLV-TCCB ngày 11/5/2023)*	Nhất trí với nội dung dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung.	
23	Bảo hiểm xã hội Việt Nam *(Công văn số 1411/BHXH-CSXH ngày 16/05/2023)*	Cơ bản thống nhất với hồ sơ dự thảo Nghị định Trường hợp ngân sách nhà nước năm 2023 về chi trả trợ cấp cho người có công đảm bảo được việc tăng mức chuẩn trợ cấp từ 1.624.000 đồng lên 2.111.000 đồng (tăng 29,99%) thì lựa chọn phương án 2 để thể hiện sự nỗ lực quan tâm của Đảng, Nhà nước trong việc thực hiện chính sách, chế độ chăm lo sức khỏe, đời sống vật chất, tinh thần của người có công với cách mạng và thân nhân của họ.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin tiếp thu

II. Ý kiến tham gia góp ý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương

1. Các phương án về mức chuẩn trợ cấp:

Phương án 1 (mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng là 2.055.000 đồng): có 01/39 địa phương lựa chọn.

Phương án 2 (mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng là 2.111.000 đồng): có 35/39 địa phương lựa chọn.

2. Các phương án về lựa chọn tổ chức dịch vụ chi trả chế độ ưu đãi người có công với cách mạng:

Phương án 1 (phương án đặt hàng hoặc lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt): có 04/39 địa phương lựa chọn.

Phương án 2 (thực hiện theo quy định của pháp luật): có 22/39 địa phương lựa chọn.

STT	Điều, khoản tại Nghị định	Trích tóm tắt nội dung dự thảo Nghị định	Nội dung góp ý	Địa phương góp ý	Ý kiến tiếp thu, giải trình
I	**Ý kiến góp ý về nội dung dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP**				
1	**Điều 1**	**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ**			
	Khoản 2 (sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3)	Bổ sung quy định về làm tròn số tiền chi trả trợ cấp và các chế độ ưu đãi theo quy tắc làm tròn số trong toán học đến hàng nghìn đồng.	Đề nghị nghiên cứu bỏ cụm từ: "và làm tròn theo quy tắc làm tròn số trong toán học"	Vĩnh Phúc	Hiện nay, các loại tiền mệnh giá 200 đồng, 500 đồng vẫn đang có giá trị lưu hành nhưng trên thực tế không còn được sử dụng nên gây lúng túng cho các địa phương khi thực hiện chi trả chế độ cho đối tượng. Vì vậy, để các địa phương thuận lợi trong việc xác định số tiền chi trả các chế độ ưu đãi chưa được quy đổi thành số tiền cụ thể thì việc bổ sung quy tắc làm tròn

					số khi tính mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi cần thiết.
	Khoản 4 (sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 6)	Quà tặng cho đối tượng (mức chi tối đa 20% mức chi điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung)	Đề xuất 02 phương án - Phương án 1: không sửa đổi - Phương án 2: mức chi quà tặng tối đa 30% mức chi điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung Để chủ động, linh hoạt theo thực tế thực hiện tại mỗi địa phương, đề nghị quà tặng cho đối tượng điều dưỡng tập trung giữ nguyên như quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 6 Nghị định 75/2021/NĐ-CP.	Quảng Ninh	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thống nhất với đề nghị của Sở và hoàn thiện dự thảo Nghị định.
			Đề nghị bổ sung rõ hình thức tặng quà, cụ thể: "Quà tặng cho đối tượng bằng tiền hoặc hiện vật; mức chi quà tặng tối đa bằng 20% mức chi điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung".	Quảng Bình	Thực tế triển khai hiện nay quà tặng cho đối tượng đang được thực hiện dưới 02 hình thức là bằng tiền hoặc bằng hiện vật hoặc cả 2 hình thức. Vì vậy, việc bổ sung hình thức quà tặng trong Nghị định là không cần thiết.
	Khoản 6 (sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 12)	Lấy mẫu hài cốt liệt sĩ: mức chi 50.000 đồng/01 mộ thực hiện lấy mẫu	Đề nghị tăng mức chi lấy mẫu hài cốt liệt sĩ từ 50.000 đồng/01 mộ lên 100.000 đồng/mộ để đảm bảo với chi phí thực tế.	Quảng Bình	Mức chi lấy mẫu hài cốt liệt sĩ hiện hành được xây dựng trên thực tế triển khai thực hiện (bình quân 1 ngày giám định viên lấy được 50 mẫu tương ứng tiền công là 2.500.000 đồng (bao gồm cả chi phí ăn, nghỉ). Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không thống nhất với đề xuất của

					Sở.
	Khoản 10 (sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 13)	Hỗ trợ phục vụ công tác điều dưỡng, đón tiếp người có công tại các cơ sở điều dưỡng, đón tiếp do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý	Đề nghị sửa (theo tiêu chuẩn của khách sạn từ 3 sao trở lên) thành (theo tiêu chuẩn của khách sạn từ 2 sao trở lên) Lý do: nếu quy định tiêu chuẩn khách sạn từ 3 sao trở lên rất khó thực hiện đối với các tỉnh miền núi có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn như tỉnh Yên Bái	Yên Bái	Để đảm bảo chất lượng dịch vụ điều dưỡng người có công, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không thống nhất với đề xuất của địa phương.
			Đề nghị bổ sung, làm rõ nội dung mức hỗ trợ tối đa 500.000 đồng/01 người/01 lượt điều dưỡng, đón tiếp áp dụng cho các địa phương chưa có cơ sở điều dưỡng (bao gồm địa phương tổ chức đi điều dưỡng và địa phương đón tiếp điều dưỡng), cụ thể: "Hỗ trợ phục vụ công tác điều dưỡng, đón tiếp người có công tại các cơ sở điều dưỡng, đón tiếp do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý để đảm bảo các khoản chi phí như quy định tại khoản 5 Điều này được thanh toán theo số lượng đối tượng được điều dưỡng, đón tiếp thực tế. Mức	Đà Nẵng	Kiến nghị của địa phương chưa rõ nên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không thống nhất sửa đổi.

			hỗ trợ tối đa 500.000 đồng/01 người/01 lượt điều dưỡng, đón tiếp thực tế. Trường hợp các địa phương chưa có cơ sở điều dưỡng **(bao gồm địa phương tổ chức đi điều dưỡng và địa phương đón tiếp điều dưỡng)** thì cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội được phép sử dụng kinh phí này để thuê các cơ sở lưu trú đủ tiêu chuẩn (theo tiêu chuẩn của khách sạn từ 3 sao trở lên) thực hiện điều dưỡng tập trung".		
			Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: "Hỗ trợ phục vụ công tác điều dưỡng, đón tiếp người có công tại các cơ sở điều dưỡng, đón tiếp do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý để đảm bảo các khoản chi phí như quy định tại khoản 5 Điều này được thanh toán theo số lượng đối tượng được điều dưỡng, đón tiếp thực tế. Mức hỗ trợ tối đa 500.000 đồng/01 người/01 lượt điều dưỡng, đón tiếp. ***Trường hợp các địa phương thực hiện công tác điều dưỡng tập trung bên ngoài cơ sở điều dưỡng do***	Hậu Giang	Để đảm bảo chất lượng dịch vụ điều dưỡng người có công, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không thống nhất với đề xuất sửa đổi của địa phương.

			ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý thì được phép sử dụng kinh phí này để thuê các cơ sở lưu trú thực hiện điều dưỡng tập trung". Lý do: Để các địa phương chủ động về thời gian, địa điểm điều dưỡng tập trung theo nguyện vọng của người có công, kể cả một số vùng, miền chưa có Trung tâm điều dưỡng; mặt khác giá cả hiện nay tăng khá cao, trong khi kinh phí điều dưỡng tập trung chưa đáp ứng được trong thời gian 05 ngày điều dưỡng tại các cơ sở lưu trú theo tiêu chuẩn của khách sạn từ 3 sao trở lên (thời gian điều dưỡng tối thiểu cho một đợt).		
	Khoản 11 (sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 13)	Hỗ trợ người có công đang nuôi dưỡng tại cơ sở về thăm gia đình	Đề nghị bổ sung thêm về thăm quê quán	TP. Hồ Chí Minh	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thống nhất với đề xuất của địa phương.

	Khoản 12 (sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 10 Điều 13)	Hỗ trợ cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì cơ sở vật chất theo dự án hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Mức hỗ trợ tối đa không vượt quá 15 tỷ đồng/công trình, trong đó hỗ trợ tối đa 100% giá trị công trình đối với các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do trung ương và các địa phương chưa tự cân đối ngân sách quản lý, hỗ trợ tối đa 70% tổng giá trị công trình được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đối với các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương tự cân đối ngân sách quản lý			

	Khoản 13 (sửa đổi khoản 11 Điều 13)	a) Quà tặng của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: Mức quà tặng đối với tập thể: Tiền mặt là 5.000.000 đồng/tập thể, hiện vật trị giá 500.000 đồng/tập thể. Mức quà tặng đối với gia đình, cá nhân: Tiền mặt là 1.000.000 đồng/gia đình hoặc cá nhân; hiện vật trị giá 250.000 đồng/gia đình hoặc cá nhân. b) Quà tặng của Lãnh đạo Bộ, cơ quan trung ương: Mức quà tặng đối với tập thể: Tiền mặt là 3.000.000 đồng/tập thể; hiện vật trị giá 500.000 đồng/tập thể. Mức quà tặng đối với gia đình, cá nhân: Tiền mặt là 1.000.000 đồng/gia đình hoặc cá nhân; hiện vật trị giá 250.000 đồng/gia đình hoặc cá nhân.”	Đề nghị nghiên cứu sửa lại: “13. Sửa đổi khoản 11 Điều 13 như sau: “a) Quà tặng của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: Mức quà tặng đối với tập thể: Tiền mặt là **10.000.000** đồng/tập thể, hiện vật trị giá 500.000 đồng/tập thể. Mức quà tặng đối với gia đình, cá nhân: Tiền mặt là **3.000.000** đồng/gia đình hoặc cá nhân; hiện vật trị giá **500.000** đồng/gia đình hoặc cá nhân. b) Quà tặng của Lãnh đạo Bộ, cơ quan trung ương: Mức quà tặng đối với tập thể: Tiền mặt là **5.000.000** đồng/tập thể; hiện vật trị giá 500.000 đồng/tập thể. Mức quà tặng đối với gia đình, cá nhân: Tiền mặt là **2.000.000** đồng/gia đình hoặc cá nhân; hiện vật trị giá **500.000** đồng/gia đình hoặc cá nhân.”	Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Bình	Nội dung sửa đổi là mức chi quà tặng của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Lãnh đạo các Bộ, cơ quan Trung ương từ nguồn ngân sách Trung ương. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không thống nhất với đề xuất của các địa phương.

	Khoản 14 (sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 14)		Đề xuất phương án 3: "Việc tổ chức chi trả chế độ ưu đãi người có công với cách mạng được thực hiện theo quy định của pháp luật. Ngành Lao động - TBXH lập danh sách các đối tượng, thực hiện chuyển tiền trực tiếp vào tài khoản cá nhân của đối tượng mở tại ngân hàng thương mại". Lý do: thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt.	Lào Cai	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ghi nhận ý kiến của địa phương.
			Đề xuất lựa chọn phương án lựa chọn tổ chức dịch vụ chi trả chế độ ưu đãi người có công với cách mạng theo phương thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt theo quy định của pháp luật về đấu thầu	Quảng Ninh	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ghi nhận ý kiến của địa phương.

			Đề nghị quy định rõ tổ chức dịch vụ chi trả chế độ ưu đãi người có công với cách mạng đảm bảo có mạng lưới điểm giao dịch tại xã phường, thị trấn có thể đảm nhiệm việc chi trả tại nhà không thu phí cho một số đối tượng đặc thù, bảo đảm việc chi trả đúng, đủ kịp thời và an toàn (vì cả 2 phương án trong dự thảo Nghị định chưa thể hiện rõ nội dung này nhằm đảm bảo quyền lợi cho người có công).	TP. Hồ Chí Minh	Cả 2 phương án trong dự thảo Nghị định đều quy định rõ điều kiện tổ chức dịch vụ chi trả **phải có mạng lưới điểm giao dịch tại xã, phường, thị trấn có thể đảm nhiệm việc chi trả tại nhà cho một số đối tượng đặc thù**, bảo đảm việc chi trả đúng, đủ, kịp thời và an toàn. Chi phí phục vụ chi trả chế độ đến người thụ hưởng do ngân sách nhà nước đảm bảo (đối tượng không phải trả chi phí liên quan đến việc nhận chế độ tại nhà). Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không thống nhất với đề xuất của các địa phương.
	Phụ lục IV	Quy định mức hưởng trợ cấp một lần của một số đối tượng	Đề nghị sửa đổi một số mức trợ cấp một lần như sau: - Điều chỉnh các mức quy định bằng 1,5 lần mức chuẩn thành 02 lần mức chuẩn. - Điều chỉnh mức trợ cấp một lần đối với người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế từ 0,3 lần mức chuẩn/thâm niên thành 0,5 lần mức chuẩn/thâm niên.	Gia Lai	Mức trợ cấp cho người có công với cách mạng được xây dựng căn cứ vào điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước trong từng thời kỳ và công lao của người có công, sự tương quan giữa các mức hưởng trợ cấp hàng tháng đối với từng đối tượng như hiện nay là phù hợp.

II	**Đề xuất sửa đổi các nội dung khác nằm ngoài dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung**				
	Điểm d khoản 3 Điều 6	Chi khác phục vụ điều dưỡng	Hiện tại, với mức chi này, đa số các trung tâm điều dưỡng thực hiện nội dung cho người có công tham quan là rất ít, trong khi nhu cầu đi điều dưỡng tập trung của người có công là được tham quan các danh thắng, di tích ở các địa phương. Do vậy, đề nghị xem xét điều chỉnh mức chi tại điểm này nhằm bổ sung các chi phí tham quan đối với người có công	An Giang	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ghi nhận ý kiến của địa phương
	Khoản 2 Điều 7	"Hỗ trợ đi làm phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình	Sửa đổi, bổ sung như sau: "Hỗ trợ tiền đi lại và tiền ăn cho đối tượng khi đi làm phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình (mỗi niên hạn 01 lần) hoặc đi điều trị phục hồi chức năng theo chỉ định của bệnh viện cấp tỉnh trở lên. Mức hỗ trợ 5.000 đồng/km/01 người tính theo khoảng cách **đi và về** từ nơi cư trú đến cơ sở đủ điều kiện về chuyên môn kỹ thuật cung cấp dụng cụ chỉnh hình, nhưng tối đa là 1.400.000 đồng/người/01 niên hạn". ***(bỏ quy định cơ sở y tế gần nhất)***	Đồng Tháp	Việc quy định cơ sở y tế gần nhất là phù hợp. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không thống nhất với đề xuất của các địa phương.

	Điều 6, Điều 7		Đề xuất bổ sung quy định tại Điều 6, Điều 7 đối với việc cho phép truy lĩnh chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe và hỗ trợ phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng cần thiết.	An Giang	Đề xuất của địa phương không thuộc phạm vi sửa đổi. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không thống nhất điều chỉnh.
	Khoản 1, 2, 3 Điều 8	"Mức hưởng trợ cấp ưu đãi giáo dục tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Đề nghị điều chỉnh tăng mức hưởng trợ cấp ưu đãi giáo dục từ các mức 0,2 lần mức chuẩn/0,4 lần mức chuẩn/0,4 lần mức chuẩn thành 0,5 lần mức chuẩn (không phân biệt cơ sở giáo dục)	Gia Lai	Mỗi cấp học/bậc học có chi phí học tập khác nhau, nên mức hỗ trợ khác nhau là phù hợp. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không thống nhất điều chỉnh.
	Điều 9	Hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ	Hỗ trợ tiền đi lại và tiền ăn cho thân nhân liệt sĩ tối đa 03 người, **người thờ cúng liệt sĩ (01 người)** mỗi năm một lần khi đi thăm viếng mộ liệt sĩ. Lý do: Tránh người thờ cúng liệt sĩ hiểu nhầm	Cao Bằng	Nội dung quy định tại Điều 9 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP là phù hợp. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không thống nhất sửa đổi.
			Hỗ trợ tiền đi lại và tiền ăn cho thân nhân liệt sĩ hoặc người thờ cúng liệt sĩ mỗi năm một lần khi đi thăm viếng mộ liệt sĩ, mức hỗ trợ tối đa không quá 03 người.	Quảng Bình	Đề xuất của địa phương không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không thống nhất sửa đổi.
			Sửa đổi, bổ sung như sau: "Hỗ trợ tiền đi lại và tiền ăn tính theo khoảng cách **đi và về** tính từ nơi cư trú đến nơi có mộ	Đồng Tháp	Theo quy định tại Thông tư số 101/2018/TT-BTC, mức hỗ trợ tối đa 2,4 triệu đồng là tương ứng với khoảng cách 1.200 km. Tại Nghị

			liệt sĩ: 3.000 đồng/1km/01 người **nhưng tối đa không quá 2.400.000 đồng/người**”.		định số 75/2021/NĐ-CP đã bỏ quy định về mức hỗ trợ tối đa để đảm bảo quyền lợi cho thân nhân liệt sĩ, người thờ cúng liệt sĩ có khoảng cách thăm viếng xa (trên 1.200 km). Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không thống nhất sửa đổi.
	Điều 10	Hỗ trợ di chuyển hài cốt liệt sĩ	Sửa đổi, bổ sung rõ hơn đối tượng được hỗ trợ tại mục b, khoản 1 Điều 10. Hỗ trợ di chuyển hài cốt liệt sĩ như sau: "b. Hỗ trợ tiền đi lại và tiền ăn cho thân nhân liệt sĩ hoặc người thờ cúng liệt sĩ (mức hỗ trợ tối đa không quá 03 người) tính theo khoảng cách từ nơi cư trú đến nơi có mộ liệt sĩ…”	Quảng Bình	Đề xuất của địa phương không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không thống nhất sửa đổi.
			Sửa đổi, bổ sung như sau: “Hỗ trợ tiền đi lại và tiền ăn (tối đa 03 người) tính theo khoảng cách **đi và về tính** từ nơi cư trú đến nơi có mộ liệt sĩ: 3.000 đồng/1km/01 người **nhưng tối đa không quá 2.400.000 đồng/người**”.	Đồng Tháp	Theo quy định tại Thông tư số 101/2018/TT-BTC, mức hỗ trợ tối đa 2,4 triệu đồng là tương ứng với khoảng cách 1.200 km. Tại Nghị định số 75/2021/NĐ-CP đã bỏ quy định về mức hỗ trợ tối đa để đảm bảo hợp lýcho thân nhân liệt sĩ, người thờ cúng liệt sĩ có khoảng cách thăm viếng xa (trên 1.200 km). Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không thống nhất sửa đổi.

			Hiện nay đang vướng mắc về giải quyết chế độ hỗ trợ một lần kinh phí xây mộ liệt sĩ do gia đình quản lý theo quy định tại Điểm 2, Điều 10 NĐ số 75/2021/NĐ-CP tại công văn số 1581LĐTBXH-NCC ngày 04/10/2022. Đề nghị có văn bản hướng dẫn cụ thể để có căn cứ thực hiện.	Cao Bằng	Nội dung góp ý không nằm trong phạm vi điều chỉnh của Nghị định.
	Khoản 3 Điều 11	Hỗ trợ cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì đài tưởng niệm, đền thời liệt sĩ, nhà bia ghi tên liệt sĩ.	Hỗ trợ cải tạo, nâng cấp, sửa chữa, bảo trì đài tưởng niệm, đền thời liệt sĩ, nhà bia ghi tên liệt sĩ: ngân sách trung ương hỗ trợ tối đa **20 tỷ đồng** đối với công trình cấp tỉnh; **15 tỷ đồng** đối với công trình cấp huyện; **3 tỷ đồng** đối với công trình cấp xã.	Lào Cai	Đề xuất của địa phương không thuộc nội dung dự kiến sửa đổi Nghị định số 75/2021/NĐ-CP.
	Khoản 4 Điều 11		Bổ sung thêm khoản 4 Điều 11 của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP như sau: “Quy định mức hỗ trợ xây mới các công trình ghi công liệt sĩ”.	Gia Lai	Hiện nay, nội dung xây mới không thuộc phạm vi sử dụng dự toán chi thường xuyên. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không thống nhất điều chỉnh.

	Điểm a, khoản 1 và điểm a, khoản 6 Điều 12	"Khai quật, cất bốc, sửa lại vỏ mộ sau khi lấy mẫu hài cốt liệt sĩ, mức chi 1.000.000 đồng/01 mộ" "Khai quật, hoàn trả mẫu hài cốt liệt sĩ đã có kết quả giám định, sửa lại vỏ mộ, mức chi 1.000.000 đồng/01 mộ".	"Khai quật, cất bốc, sửa lại vỏ mộ sau khi lấy mẫu hài cốt liệt sĩ 3.000.000 đồng/mộ" "Khai quật, hoàn trả mẫu hài cốt liệt sĩ đã có kết quả giám định, sửa lại vỏ mộ 3.000.000 đồng/mộ".	Lào Cai	Mức chi khai quật, cất bốc, sửa lại bỏ mộ sau khi lấy mẫu và khai quật, hoàn trả mẫu hài cốt liệt sĩ đã có kết quả giám định ADN quy định tại Nghị định số 75/2021/NĐ-CP được xây dựng dựa trên thực tế triển khai tại các địa phương. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không thống nhất điều chỉnh.
			Hiện nay, mức chi 1.000.000 đồng/mộ chưa đảm bảo kinh phí để thực hiện hoàn thiện lại vỏ mộ liệt sĩ. Đề nghị sửa đổi, bổ sung theo hướng áp dụng mức hỗ trợ sửa chữa mộ liệt sĩ theo quy định tại khoản 1 Điều 11 (tối đa bằng 70% mức xây mới mộ liệt sĩ)	Đà Nẵng	
			Đề nghị sửa đổi như sau: Khai quật, cất bốc, sửa lại vỏ mộ sau khi lấy mẫu hài cốt liệt sĩ, mức chi 1.000.000 đồng/01 mộ thành mức chi: 7.000.000 đồng/01 mộ. Khai quật, hoàn trả mẫu hài cốt liệt sĩ đã có kết quả giám định, sửa lại vỏ mộ: mức chi 1.000.000 đồng/01 mộ thành 7.000.000 đồng/01 mộ.	Quảng Nam	

			Mức chi này rất thấp so với chi phí thực tế, công việc khai quật mộ là nghề đặc thù, chỉ số ít người thực hiện, ít cạnh tranh, giá cao (tại địa phương thường dao động từ 02 đến 06 triệu đồng tùy theo vùng lao động). Đề nghị xem xét nâng mức chi khai quật mộ phù hợp thực tế.	An Giang	
	Khoản 2 Điều 13	Trợ cấp thờ cúng liệt sĩ: 1.400.000 đồng/01 liệt sĩ/01 năm	Đề xuất bổ sung thêm chế độ trợ cấp thờ cúng Bà mẹ Việt Nam anh hùng với mức trợ cấp 1.400.000 đồng/01 mẹ/năm vào khoản 2, Điều 13 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP. Đồng thời, đề xuất thêm Điều khoản mới quy định về hồ sơ, thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp thờ cùng Bà mẹ Việt Nam anh hùng vào Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.	Bạc Liêu	Đề xuất của địa phương chưa được quy định trong Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không thống nhất với đề xuất của địa phương.
	Khoản 3 Điều 14	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ủy quyền cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện nhiệm vụ chi của ngân sách trung ương tại địa phương	Khoản 3 Điều 3 Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21/7/2022 quy định: "Việc quản lý, sử dụng, hạch toán kế toán và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về kế toán, các quy định cụ thể tại Thông tư này và quy chế phân cấp quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chế độ ưu đãi người có công	Thanh Hóa, Nghệ An	Đề xuất của địa phương liên quan đến nhiều văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của các cơ quan khác. Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ tổng hợp, báo cáo các cơ quan liên quan để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho địa phương.

			với cách mạng của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương". Đối với với khoản 3 Điều 14 Luật Tổ chức Chính quyền địa phương quy định: tại khoản khoản 6 Điều 34 Luật Tổ chức Chính phủ; tại khoản 7 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật tổ chức chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019. Hiện nay, trong quy định giữa các văn bản nêu trên chưa có sự thống nhất. Do đó, chưa thực hiện nhiệm vụ được giao tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 44/2022/TT-BTC.		

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI